

**THÔNG BÁO TUYỂN SINH CHUYÊN KHOA CẤP I, CẤP II, ĐỢT 1 NĂM 2025**

Trường Đại học Trà Vinh thông báo tuyển sinh Chuyên khoa cấp I, cấp II, đợt 1 năm 2025, cụ thể như sau:

**I. CHUYÊN NGÀNH TUYỂN, CÁC MÔN THI TUYỂN, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO**

<b>Chuyên khoa cấp I</b>					
Stt	Chuyên ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Môn thi		Hình thức và thời gian đào tạo
			Môn cơ sở	Môn chuyên ngành	
1	Dược lý và dược lâm sàng	40	Hóa hữu cơ	Dược lý và dược lâm sàng	Tập trung, 02 năm
2	Điều dưỡng	40	Sinh lý	Điều dưỡng	
3	Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ	60	Giải phẫu	Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ cơ bản	
4	Kỹ thuật y học chuyên ngành Xét nghiệm	40	Sinh lý	Xét nghiệm (Hóa sinh, vi sinh, huyết học, ký sinh trùng)	
5	Ngoại khoa	40	Giải Phẫu	Ngoại khoa	
6	Sản phụ khoa	40	Giải Phẫu	Sản phụ khoa	
7	Nội khoa	40	Sinh lý	Nội khoa	
8	Nhi khoa	40	Sinh lý	Nhi khoa	
9	Răng Hàm Mặt	40	Nha khoa cơ sở	Răng Hàm Mặt	
<b>Chuyên khoa cấp II</b>					
Stt	Chuyên ngành	Chỉ tiêu (dự kiến)	Môn Ngoại ngữ	Môn chuyên ngành	Hình thức và thời gian đào tạo
1	Quản lý y tế	30	Tiếng Anh	Tổ chức – quản lý y tế	Tập trung, 02 năm

## II. THÔNG TIN CHI TIẾT VỀ TUYỂN SINH

### 2.1 Điều kiện văn bằng dự thi và thâm niên công tác

Stt	Chuyên ngành	Văn bằng dự thi	Thâm niên công tác
<b>Chuyên khoa cấp I</b>			
1	Dược lý và dược lâm sàng	Thí sinh có văn bằng tốt nghiệp đại học thuộc các ngành/chuyên ngành tương ứng với ngành dự thi. Riêng đối với những bác sĩ làm việc liên tục từ trước ngày 01/01/2012 cho đến ngày đăng ký dự thi được dự thi chuyên ngành đang làm việc.	Thí sinh có chứng chỉ hành nghề phù hợp với ngành dự tuyển. Đối với trường hợp đăng ký dự thi chuyên ngành khác với phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề đã được cấp thì phải có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành đăng ký dự thi.
	Điều dưỡng		
	Kỹ thuật y học chuyên ngành Xét nghiệm		
	Ngoại khoa		
	Sản phụ khoa		
	Nội khoa		
	Nhi khoa		
Răng Hàm Mặt			
2	Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ		Đối với ngành Phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ, thí sinh đăng ký dự thi cần thỏa một trong các điều kiện sau: + Có chứng chỉ hành nghề phẫu thuật tạo hình và thẩm mỹ; + Có chứng chỉ hành nghề khối ngoại, da liễu và có xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám bệnh, chữa bệnh về thâm niên công tác tối thiểu 12 tháng trong chuyên ngành phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ.
<b>Chuyên khoa cấp II</b>			
1	Quản lý y tế	Thí sinh có bằng tốt nghiệp ngành/chuyên ngành tương ứng với ngành được đào tạo ở trình độ Chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú hoặc Thạc sĩ các ngành Tổ chức quản lý y tế, Quản lý y tế, Quản lý bệnh viện, Y tế công cộng. Thí sinh có bằng Chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú hoặc	Thí sinh đã tốt nghiệp Chuyên khoa I, Bác sĩ nội trú hoặc có thâm niên tối thiểu 36 tháng sau khi tốt nghiệp Thạc sĩ.

Stt	Chuyên ngành	Văn bằng dự thi	Thâm niên công tác
		Thạc sĩ thuộc khối ngành sức khỏe (trừ các ngành tương ứng trên) phải hoàn thành chương trình Bổ sung kiến thức ( <i>Phụ lục đính kèm</i> ).	

## 2.2 Điều kiện Ngoại ngữ dự thi chuyên khoa cấp II

Thí sinh dự tuyển ĐƯỢC miễn thi môn ngoại ngữ nếu đáp ứng **một** trong các điều kiện sau:

a. Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; hoặc bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên mà chương trình được thực hiện chủ yếu bằng ngôn ngữ nước ngoài;

b. Một trong các văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ đạt trình độ tương đương Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc các chứng chỉ tương đương khác do Bộ Giáo dục và Đào tạo công bố, còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển.

## 2.3 Đối tượng và chính sách ưu tiên

### 2.3.1 Đối tượng ưu tiên

- Người có thời gian công tác liên tục từ 02 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

- Con liệt sĩ;

- Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

- Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động;

- Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học;

- Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 02 năm trở lên ở địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành.

### 2.3.2 Mức ưu tiên

Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên trên được cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn thi chuyên ngành.

## 2.4 Hồ sơ dự thi

(1) Phiếu đăng ký dự thi Chuyên khoa cấp I, II;

(2) Sơ yếu lý lịch có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc chính quyền địa phương;

(3) Xác nhận của Thủ trưởng cơ sở khám chữa bệnh về thâm niên công tác trong chuyên ngành đăng ký dự thi;

(4) Công văn cử đi dự thi của cơ quan quản lý trực tiếp;

(5) 03 ảnh (4x6) chụp không quá 6 tháng (ghi rõ họ tên ngày tháng năm sinh ở mặt sau)

(6) Bản sao có chứng thực các loại giấy tờ:

- Bảng và bảng điểm tốt nghiệp đại học/chuyên khoa cấp I/thạc sĩ;
- Chứng chỉ hành nghề phù hợp chuyên ngành đăng ký dự thi;
- Căn cước công dân;
- Giấy tờ minh chứng về đối tượng ưu tiên (nếu có);
- Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp trong

thời gian không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi;

\* Thông tin biểu mẫu hồ sơ dự tuyển được đăng tại website: <http://sdh.tvu.edu.vn>  
(Mục chuyên khoa – Thông tin tuyển sinh chuyên khoa - Biểu mẫu tuyển sinh chuyên khoa).

## 2.5 Hình thức đăng ký

- Trực tiếp: tại phòng Đào tạo Sau đại học
- Hoặc gửi hồ sơ đăng ký qua đường Bru điện đến **Phòng Đào tạo Sau đại học (A11.101), Trường Đại học Trà Vinh.**

## 2.6 Thời gian nhận hồ sơ, ôn tập, thi tuyển

- Nhận hồ sơ dự thi và đăng ký ôn thi: Từ ngày ra thông báo đến hết ngày 23/5/2025
- Lịch ôn thi (dự kiến): Bắt đầu từ ngày 07/6/2025
- Thời gian công bố kết quả (dự kiến): Sau hai tuần kể từ ngày thi tuyển.

### \* Lịch thi (dự kiến):

Sáng 7h00, ngày 18/7/2025: Phổ biến quy chế, xử lý sai sót trong đăng ký dự thi

Ngày	Buổi	Môn thi	
		Các ngành chuyên khoa cấp I	Ngành chuyên khoa cấp II
18/7/2025	Sáng	Môn cơ sở	Môn chuyên ngành
	Chiều	Môn chuyên ngành	Môn Ngoại ngữ

## 2.7 Điều kiện xét trúng tuyển

Điều kiện xét trúng tuyển là tổng điểm của hai môn thi (mỗi môn phải đạt từ 5,0 điểm trở lên), xếp thứ tự từ cao xuống thấp và đến hết chỉ tiêu từng ngành. Nếu thí sinh có tổng điểm bằng nhau sẽ ưu tiên xét trúng tuyển cho thí sinh có điểm môn chuyên ngành cao hơn.

## 2.8 Lệ phí ôn tập và thi tuyển

- Lệ phí ôn tập: 3.000.000 đồng
- Học phí bổ sung kiến thức: 1.200.000/01 tín chỉ (đối với Chuyên khoa II ngành

Quản lý y tế)

- Phí duyệt hồ sơ: 100.000 đồng/hồ sơ
- Lệ phí thi: 300.000 đồng/thí sinh

Thí sinh nộp lệ phí tại phòng Tài chính, Trường Đại học Trà Vinh.

Hoặc chuyển khoản - Chủ tài khoản: Trường Đại học Trà Vinh,

số tài khoản: **7400211000777** tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Trà Vinh, khi nộp cần ghi rõ họ tên, ngành đăng ký dự thi, đơn vị.



**napas 247** | **AGRIBANK**  
Tên chủ TK: TRƯỜNG ĐẠI HỌC TRÀ VINH  
Số TK: 7400211000777  
Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam

Mọi chi tiết liên hệ phòng Đào tạo Sau đại học (A11.101), Trường Đại học Trà Vinh,  
Số 126 Nguyễn Thiện Thành, phường 5, Tp. Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Điện thoại:  
02943.779.888

Email: [sdh@tvu.edu.vn](mailto:sdh@tvu.edu.vn).

**Lưu ý:**

- Các văn bằng, bảng điểm do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định của Bộ GD&ĐT Việt Nam.

- Không hoàn trả lại hồ sơ và lệ phí cho người dự thi.

- Trường Đại học Trà Vinh sẽ thực hiện thẩm tra các văn bằng, chứng chỉ và các giấy tờ có liên quan trong quá trình tuyển sinh và đào tạo. Trường hợp thí sinh đã dự thi mà phát hiện hồ sơ, lý lịch, giấy tờ không phù hợp, văn bằng, chứng chỉ giả mạo sẽ không được dự thi, nếu đã dự thi sẽ bị hủy kết quả thi, kết quả trúng tuyển. Hồ sơ sẽ được chuyển sang các cấp có thẩm quyền xử lý.

**Nơi nhận:**

- Bộ Y tế (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- UBND tỉnh Trà Vinh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Trà Vinh (b/c);
- Các Sở Y tế;
- Các Bệnh viện; TrTYT;
- Các Trường ĐH, CĐ, TC;
- Lưu: VT, P.ĐTSĐH.

**HIỆU TRƯỞNG**

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP VÀ CÁC HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC**  
**CHUYÊN KHOA CẤP II - QUẢN LÝ Y TẾ**

*(Đính kèm Thông báo số 199/TB-ĐHTV ngày 16 tháng 01 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Trà Vinh)*

<b>Ngành, chuyên ngành phù hợp (không học bổ sung kiến thức)</b>	<b>Ngành, chuyên ngành phù hợp (nhóm học bổ sung kiến thức)</b>		<b>Ghi chú</b>
	<b>Tên ngành</b>	<b>Học phần bổ sung kiến thức</b>	
Tốt nghiệp chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ các ngành: - Quản lý y tế - Tổ chức quản lý Y tế - Quản lý bệnh viện - Y tế công cộng	Tốt nghiệp chuyên khoa cấp I hoặc thạc sĩ thuộc khối ngành sức khỏe	1. Quản lý dự án y tế (03 tín chỉ) 2. Quản lý bệnh viện (03 tín chỉ) 3. Một sức khỏe và sức khỏe sinh thái (03 tín chỉ)	Thí sinh được miễn học phần bổ sung kiến thức Quản lý bệnh viện nếu thí sinh có chứng chỉ quản lý y tế/quản lý bệnh viện (do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp trong thời hạn không quá 05 năm) với thời gian học tập tương đương từ 03 tín chỉ trở lên.